

NGHĨA... của những người lính cùng một HỌ



AET Phi Quang Thịnh.



Ngoài cái họ và tên cúng cơm, do tòa thị chính Hà Nội hay phòng lục sự tòa sơ thẩm Sài Gòn chứng thực - trên tờ khai sinh hoặc trên giấy thế vì khai sanh - để sử dụng trong suốt cõi tạm trăm năm, sau ngày rời trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam, hạ san hành đạo, anh em chúng tôi, mỗi người đều được mang thêm một cái HỌ đáng được trọng vọng: “AET” (hay “Cứu Thiếu Sinh Quân”).

Lúc bấy giờ chúng tôi - những TSQ đã xong Tú 1, Tú 2, hoặc Xê 1, Xê 2 - nằm trong Trung đội Đặc biệt, chờ ngày rời trường Mẹ để tiếp tục đi thụ huấn tại một quân trường nào đó, đào tạo

sĩ quan hải, lục, không quân tại Đà Lạt, Nha Trang, Thủ Đức, hoặc ra đơn vị.

Hôm đó, vì chỉ còn vài bữa nữa là chúng tôi rời trường, AET Trung tá Nguyễn Văn Ứng - Chỉ huy trưởng trường - cho gọi bốn đứa chúng tôi lên trình diện. Đây là lần đầu tiên trong tám năm học ở trường TSQ, chúng tôi lò dò lên Bộ Chỉ Huy, mà... không cần cán bộ đi theo hướng dẫn. Tôi tự nhủ: “Chắc... mình đã trưởng thành!”. Tại Bộ Chỉ Huy, người chúng tôi gặp đầu tiên là AET Thiếu tá Nguyễn Văn Minh - Chỉ huy phó. Đây là lần đầu tiên tôi thấy anh Minh tươi cười, thân thiện và gần gũi. Qua những lời nhắn nhủ cô đọng, và cầu chúc các em thành tựu, tôi thấy ở anh: một con người nghiêm khắc và tâm huyết. Anh dẫn chúng tôi qua phòng Chỉ huy trưởng. Sau khi nhận những lời chúc tụng và chia tay của Chỉ huy trưởng, lúc rời khỏi phòng, chúng tôi còn nghe tiếng anh Ứng dặn người phụ trách văn thư: “Nhớ phát cho tụi nhỏ mấy bữa ration C đi đường nghe!” Bấy giờ tôi mới biết mỗi “ration C” là một hộp (kích thước cỡ $12^{cm} \times 12^{cm} \times 10^{cm}$) đựng thức ăn của quân đội Mỹ, mà trong đó có một hộp trái cây, một hộp thịt, một bọc bánh lát, một gói thuốc lá - mà tôi không nhớ 4 hay 6 điều Winston hay Salem gì đó, và một tép diêm quẹt (độ 8-10 cây).

Nói đến đây tôi xin mở ngoặc, là vào những năm đó, cố vấn Mỹ của trường xin được nhiều tiếp phẩm của quân đội Đồng Minh; nhờ đó mà chúng tôi được hưởng chocolate-milk, cereals, sausages, mỡ trừa... Đôi khi vì thặng dư bột mì, mấy thầy nhà bếp nhà bàn không ai biết phải làm gì cho hết, phu nhân của AET Tr/tá Ứng phải tối tối vào trường tình nguyện làm thử, và chỉ dẫn cho hòa đầu quân cách làm bánh bao không nhân. Nhờ vậy mà chúng tôi - trong những buổi tối thức khuya chuẩn bị cho các kỳ thi tú tài 1 hay tú tài 2 - cũng đỡ vãi!

Hai hôm sau, cầm trong tay tờ “sự vụ lệnh”, bốn đứa chúng tôi, mỗi đứa một “sắc-ô-đô” và một “sắc-ma-ranh”, bịn rịn rời trường thật sớm, cho kịp ngày khám sức khỏe, tại phòng Liên Lạc của trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị (trên đường Nguyễn Bình Khiêm, phía sau Bộ Tư lệnh Hải quân, gần trường

Trung Vương, trường Võ Trường Toàn, và sở thú). Kết quả sơ khởi: một con nham “là đả”. C/TSQ Nguyễn Hữu Nhân - cao một mét năm mươi chín cộng bốn phần năm - bị loại, vì không đủ chiều cao “thước sáu”. Nguyễn Hữu Nhân nhập trường TSQ cùng năm và học cùng lớp với tôi. Lên đến lớp đệ Nhất thì đương sự đã thuộc lòng quyển tự điển bỏ túi Anh Việt, bìa màu đỏ đỏ của Võ Lăng. Có lẽ vì tính tình hiền lành, dễ dãi, nên anh em gán cho cái biệt danh là “ông Bù” (9 bỏ làm 10, sao cũng được?!). Ông Bù Nhân quay về trường, rồi sau đó đi Thủ Đức, tốt nghiệp, ra chiến trận, bị thương; hiện đang ở Việt Nam, an nhiên tự tại vì con cái giỏi giang, ngoan ngoãn; thỉnh thoảng làm thơ cho anh em cùng lớp thưởng ngoạn.

Chiếc xe nhà binh chở ba đứa - Lê Phước Ánh, Bùi Ngọc Đáng, và tôi - xuống Trung tâm Huấn luyện Quang Trung, để thụ huấn căn bản quân sự ba tháng với những anh em dân sự đã trúng tuyển vào khóa 2/CTCT/Đà Lạt. Ba đứa chúng tôi, như ba con gà con lạc mẹ, lúc nào cũng ngơ ngác quanh quẩn bên nhau. May mà còn gặp AET Chuẩn úy Trịnh Tất Cường và AET Thiếu úy Lê Văn Tuất - anh Tuất (Ba Lém) học trên tôi một lớp, nhập học cùng năm nhưng ra trường trước - bấy giờ, cả hai đều làm Đại đội phó Khóa sinh.

Ngay sau lần đầu tiên tập họp điểm danh quân số, Ch/úy Cường gọi tôi lên văn phòng đại đội trình diện, tường chuyện gì bất kham, AET Cường chỉ vào tôi và nói với Đ/úy Phong, Đại đội trưởng:

- Ông này, ông ấy có “CC1 Bộ Binh” từ hồi tôi chưa thực thụ đăng lính. Có quyết định của Bộ Tổng Tham Mưu, cấp bậc của ông ấy là Hạ sĩ nhất, còn cao hơn cả ông Hạ sĩ Thường vụ Đại đội mình, Đ/úy bắt ông ấy học căn bản quân sự dành cho tân binh quân dịch, thì còn ra cái thống chế gì nữa?

Thế là suốt mấy tháng ở Quang Trung, tôi là phè trong doanh trại, kiểm soát xuất nhập vũ khí và đạn dược cho anh em đồng khóa. Những buổi tối hoặc cuối tuần rảnh rỗi, chúng tôi hay la cà ra cư xá sĩ quan độc thân của hai vị này trong doanh trại.

Rồi ba tháng cũng trôi nhanh, chúng tôi chuẩn bị khăn gói lên Đà Lạt. Mãn một, hiệp một, là “tám tuần huấn luyện” (sau này, Đại tá Nguyễn Quốc Quỳnh - Chỉ huy trưởng trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt - đổi lại là “tám tuần huấn luyện”). Tám tuần tã tời, đã khiến chúng tôi có thêm đức tính chịu đựng hơn, nhẫn nại hơn; và cơ thể hồng hào hơn, rắn chắc hơn.

Tôi còn nhớ, mỗi sáng sớm chủ nhật, trong khi còn mơ màng giữa ngủ và thức sau gần trọn một đêm bị quần thảo bởi khóa đàn anh, nghe tiếng loạt xoạt ở góc mùng đầu giường, bừng mở mắt ra thì chỉ còn thấy một bóng người thoáng lướt qua, tôi đưa tay trong bóng tối rà chỗ góc mùng bị tọc: một lon sữa hộp! Chẳng ai vào trông khoai đất này, ngoại trừ một trong hai AET khóa đàn anh: anh Phạm Văn Liễu (cùng thời với các anh Tô Phương Năng, Nguyễn Đình Nhơn, Nguyễn Công Tài... bên Võ Bị), hoặc anh Đinh Thiêm Xuân (hiện ở Ontario, Canada).

Sau ngày gấn Alpha ở Tiểu đoàn 2, thì AET Đại úy Nguyễn Tâm Miên - cùng khóa 20 Võ Bị với anh Đỗ Ngọc Nuôi (Seattle) và anh Nguyễn Văn Thời (Boston) - về làm Đại đội trưởng SVSQ. Cũng đỡ đỡ, nhưng anh ấy không quên dặn dò, với giọng Huế: “...Mấy ông bê bồi, phạt gấp đôi!”. Trong thời gian này, AET Đại tá Ứng, Chỉ huy trưởng trường TSQ - nhân chuyến lên thăm người con lớn là Nguyễn Văn Bình, cùng khóa với chúng tôi - vào tận doanh trại, cho gọi ba đứa chúng tôi (Ánh, Đáng, Thịnh) ra hỏi thăm sức khỏe, và lì xì mỗi đứa - tôi không còn nhớ rõ - một hay hai tờ “Đức thánh Trần”.

Hai năm thăm thoát rồi cũng trôi qua. Mãn khóa, tôi cầm “sự vụ lệnh” xuống Cần Thơ, trình diện đơn vị đầu đời: Bộ Chỉ Huy Thiết đoàn 12 Kỵ binh, tại căn cứ quân sự Bình Thủy.

Tám giờ rưỡi sáng hôm đó, đang lếch thếch - lưng đeo “sắc-ô-đô”, vai vác “sắc-ma-ranh” - cuộc bộ tìm đơn vị trình diện, tôi chợt thấy một chiếc Jeep lùn lặn bánh chằm chằm ngược chiều, “tay” ngồi trên ghế trưởng xa mang lon Đại úy. Phản xạ của một tân sĩ quan mới ra trường non một tháng, tôi định đưa

tay lên chào - thực sự thì lúc bấy giờ tôi chẳng có cánh tay nào rảnh rỗi - thông cảm đi, quan anh! Chiếc xe chạy qua được một quãng thì quay đầu trở lại, lần này thì chạy sát lề đường, ra điều muốn ghé lại để “sửa lưng bắt lỗi”. Ông Đại úy mang phù hiệu Quân cụ ngồi chễm chệ trên xe, giọng miền Trung nói với ra:

- Thiếu úy mới thuyên chuyển về đây hả?

- Thưa Đại úy, vâng.

- Chúc Thiếu úy gặp nhiều may mắn.

Rồi ông ra lệnh cho tài xế “dzọt”.

Có vậy thôi đó, mà ông thầy “đa sự”, khiến thằng em “sĩ quan mới cầu” chột dạ.

Tưởng cũng nên nói thêm, từ sau ngày rời trường Mẹ, trên cái nẹp vải băng tên trước ngực, tôi có thói quen gắn thêm cái “ăng-sin” AET, ra điều đây là cái “họ” của tôi.

Gần trưa, sau khi đã trình diện, nhận nhiệm vụ, phòng ốc, đang loay hoay kê cày lại bàn ghế, thì Hạ sĩ quan trực điểm canh gọi vào: “Thiếu úy, có người muốn gặp”. Lúp xúp chạy ra, tôi gặp AET HS1 Nguyễn Hoàng Tỏ - trong trường học dưới tôi vài lớp - Tỏ mừng rỡ hỏi:

- Anh Thịnh, mới dzia đây hả? Xong chưa (ý nói bàn giao)? Anh Cường nói em qua kiểm anh.

- Anh Cường nào? Mà mày về quân cụ ngay sau khi ra trường hả?

- Dạ, quân cụ nó bốc em, mà là quân cụ đạn dược. Anh Cường, Đại úy, hồi sáng ông gặp anh đó, ông ra hỏi năm 60, vô Võ Bị khóa 18, giờ làm Đại đội trưởng.

Vừa rảo bước qua doanh trại Quân cụ, hai anh em vừa nói chuyện, Tỏ nói:

- Ở đây, còn thằng Sơn nữa, cùng lớp với em, mấy tháng nữa là Trung sĩ rồi.

Đã có lần Sơn dẫn tôi xuống tận Thốt Nốt, Ô Môn, xem mắt hôn thê. Ít lâu sau, Sơn đi sĩ quan, và anh em đã... gặp nhau lại trong tù - trại Bù Gia Mập - Phước Long. Trong hoàn cảnh nào thì Sơn vẫn ứng xử với anh em như bát nước đầy.

Sau màn lễ nghi quân cách và thăm hỏi trong văn phòng AET Đại úy Nguyễn Đức Cường, Đại đội trưởng, anh nói:

- Bên đó, họ có tổ chức Câu lạc bộ, nhà bếp, nhà bàn gì cho sĩ quan độc thân không?

- Dạ có Câu lạc bộ, mà em nghe nói hơi mắc tiền.

Tôi trả lời.

- Ngày hai bữa, qua đây ăn chung với tụi thằng Sơn, thằng Tỏ; chỉ đóng tiền mua thêm thức ăn thôi.

Kể từ đó, tôi làm việc bên Thiết giáp, cơm nước bên Quân cụ, hai đơn vị cùng nằm chung trong khu quân sự Bình Thủy.

Sau này, Sơn và Tỏ còn dẫn tôi ra Sở 4 Quân tiếp vụ, gặp ít nhất là bán tiểu đội AET “Hạ Sĩ Nhất toàn TEEN” (chưa tròn 20 tuổi) làm việc ở đó, như Lâm bầu, Sơn lép, Trí đen, Lợi cò ma (cao ngồng), Dũng (người miền Trung, có bào huynh là AET Nguyễn Văn Hùng), và Hiếu (Hạ sĩ quan CTCT, mà tôi không còn nhớ là làm tại trung tâm thẩm vấn tù binh, hay trại giam tù binh phiến cộng Cần Thơ).

Mấy ông thần sầu quỷ khốc, phá giàn trời, hùn tiền mượn một căn nhà trong ngõ hẻm trước Sở 4 Quân tiếp vụ. Đêm nào cũng muống nĩa, nồi niêu, soong chảo, nón sắt... với duy nhất một cây guitar... đình đám, ca hát đến hai, ba giờ sáng. Một tối, không còn muốn tham dự chương trình văn nghệ cây nhà lá vườn, để thay đổi không khí, tôi rủ mấy ông thần ra quán cà phê đầu ngõ nghe nhạc. Hai ba ông theo tôi, còn ba bốn ông nần ná không đi, chắc là vì có cô láng giềng mới dọn vào cách đó một hai căn. Gần mười hai giờ khuya, mấy anh em rủ nhau về, gần đến nhà thì... hỡi ôi! Một chiếc xe đạp bẹp dúm nằm dưới lườn xe Jeep của tôi.

- Người có ai bị gì không? Đưa nào lái xe?

Tôi to tiếng hỏi.

- Lợi ‘cò ma’ nó phá xe của anh, de tới de lui, cán lên cái xe đạp, thẳng nhóc nào bỏ đó mấy bữa rồi, đâu có ai bị gì đâu!

Trí đen đáp. Tôi thở phào nhẹ nhõm:

- Tụi mày làm tao mất hồn, thôi nghe!

Nói đến đây, tôi trầm nghĩ: “Thật tội nghiệp cho tay nào đó làm Chánh sở 4 QTV, phải ‘chỉ huy’ mấy ông thần này!”. Rồi tự an ủi rằng mình vẫn còn may, anh em AET với nhau, chỉ cần tấm lòng, em út sẽ... đâu vào đó!

Thiết đoàn về nghi dưỡng quân tại hậu cứ, tôi tình cờ gặp lại Đặng Tình, tức Tình ‘núi lửa’. Tình mang biệt danh này vì có lúc chàng ta bị một mụn bọc to tướng trên mặt. AET Trung sĩ nhất Đặng Tình, bạn học cùng lớp với tôi, 21 tuổi, đang được chạy lon Thượng sĩ, và ngấp nghé chức Thường vụ Chi đoàn 2 Thiết kỵ. Trong một chuyến hành quân xa xăm nào đó, Tình đã “diêm” được một khẩu K54, và đã cho tôi làm kỷ niệm.

Khi Thiết đoàn về hậu cứ dưỡng quân, một trong những việc của tôi là liên lạc với TĐ40CTCT để tổ chức một đêm văn nghệ tại doanh trại. Chiều hôm đó, tôi đem chiếc Jeep và một chiếc Dodge ra TĐ40CTCT, ngay đầu cầu Bình Thủy, để đón ca sĩ và chở nhạc cụ về đơn vị. Từ TĐ40CTCT tới Thiết đoàn 12 không đầy ba cây số, vậy mà tôi bị quân cảnh “ốp”. Mấy cô ca sĩ miệt dưới đâu có chịu leo lên xe “Đốt Cát”, mà khoái ngồi trên xe Jeep hơn, và tôi đã “lãnh đủ”!

Trung sĩ QC Hùng sùng sộ:

- Th/úy xuất trại không sự vụ lệnh, chở thường dân trên quân xa không giấy phép, mang vũ khí bất hợp pháp...

- Rồi sao nữa? Tôi phải đi liền bởi đã quá trễ.

Tôi trả lời.

- Th/úy đi đi, khỏi làm biên bản, mất thời giờ của quý vị.

Tôi biết là đương sự nhắm vào khẩu K54 của tôi, tôi trả lời:

- Thôi, được rồi, hẹn gặp nhau sau.

Tôi hôm đó, tôi chỉ tham dự văn nghệ khúc đầu, rồi giao cho người phụ tá đảm trách phần còn lại. Tôi dzọt qua đại đội quân cụ đạn được:

- Anh Cường ơi, khẩu K54 của em mất rồi, tay “quét chợ” nó lấy.

- Đáng kiếp, ai biểu tao xin mày không cho!

Anh Cường xách mé.

- Nó sẽ giữ làm của riêng anh à, không làm “ăng-két”!

Tôi đáp.

- Bị ở khúc nào? Tên hấn là gì?

Anh Cường hỏi và tôi cung cấp đầy đủ chi tiết rồi quay về đơn vị, buồn hiu!

Chiều hôm sau, đang chơi volley với anh em lính, Hạ sĩ trực đồn canh hớt hải chạy vào:

- Th/úy à, quân cảnh nó kiếm Th/úy!

Tôi làm bầm:

- Lại chuyện gì nữa đây?

Khoác vội bộ quần áo treo ở cuối sân, rảo bước tới cổng, thì ra Tr/sĩ Hùng QC đang tần ngần đứng đợi, hấn khúm núm trao cho tôi một cái túi bằng giấy dầu (mà tôi biết chắc chắn đựng khẩu súng K54 của tôi), gượng gạo nói:

- Th/úy thông cảm... bỏ qua, em...không biết!

- Thôi được rồi, cẩn thận lần sau nha!

Tôi đáp, nhưng trong lòng mừng húm. Ngay tối hôm đó, tôi qua nhà anh Cường - trong cư xá sĩ quan trên đường tới phi trường Trà Nóc - để báo tin sốt dẻo. Sau vài câu “gáy dzọt le” lấy lệ với đàn em, anh mới thú thực... là đã gọi cho Thị trưởng Cần Thơ, AET Đại tá Chương Dzènh Quay, để can thiệp vụ này.

Mấy tháng sau, Đặng Tình cùng Chi đoàn bị bao vây, và tôi tả ở mặt trận Kompong-Trach. Tôi đã ra tận bãi đáp dã chiến, để kéo chiếc poncho bọc kín Đặng Tình - trong ngôn ngữ hơn vài trăm gói - cố gắng nhét lên chiếc trục thẳng đáp vội, để được chuyển về Đại đội Chung sự Quân đoàn IV. Bởi cứ nằm đó chờ tới phiên, thì bao giờ mới đến lượt... “Cô Thượng sĩ nhất Thiết kỵ Đặng Tình - 21 tuổi - Vị Quốc Vong Thân”???

Rất có thể, với xác suất khá cao, máy bay tải thương sẽ không bao giờ trở lại. Hòa trong tiếng gầm của chiếc trục thẳng gia tăng công suất để chuẩn bị cất cánh, tiếng phanh phạch inh tai của cánh quạt, và tiếng pháo đê-pa từ một góc rừng khuyết danh nào đó, tôi bất giác đưa tay lên, chào thẳng bạn tù thuở thiếu thời, lẩm bẩm: “Về đi nha mày... chốn Vĩnh Hằng!”.

Tôi đã không khóc, nhưng những dòng nước mắt vô minh vẫn dần dụa trào ra. Lầm lũi quay về công sự, dụi mắt để gạt đi bụi cát từ bãi đáp, nước mắt tôi và máu của nó... quện vào nhau.

Buồn quá rồi, chẳng còn viết được. Nghĩ đến một thằng bạn, nghĩ đến nhiều người bạn... đàn anh, đàn em... “những người muôn năm cũ...!” (*Ông Đồ Già, thơ Nguyễn Đình Liên*).

Trong đoạn văn này, với những người thật, chuyện thật, anh em ở góc biển chân trời, đôi khi còn nghĩ đến nhau, đến tuổi hoa niên, trong giây phút chạnh lòng, xin liên lạc:

Thịnh 1852, New Orleans
Telephone: (504) 920-1248,
hoặc Email: thinhphi2004@yahoo.com

Xuân Bình thân, 2016.